

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chi thưởng nhân ngày kỷ niệm Giải phóng miền Nam 30/4/2025
và ngày Quốc tế lao động 01/5/2025

VIỆN TRƯỞNG VIỆN Y HỌC BIỂN

Căn cứ Quyết định số 930/2001/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Viện Y học biển trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1766/QĐ-BYT ngày 12/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Y học biển;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-YHB ngày 28/02/2025 của Viện trưởng Viện Y học biển về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Hành chính, Viện Y học biển.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi thưởng cho viên chức, người lao động Viện Y học biển nhân ngày kỷ niệm Giải phóng miền Nam 30/4/2025 và ngày Quốc tế lao động 01/5/2025. Mức thưởng cụ thể như sau:

- | | |
|---|----------------------|
| + Viên chức, NLD làm việc tại Viện trên 1 năm | : 300.000 đồng/người |
| + NLD làm việc tại Viện dưới 1 năm | : 150.000 đồng/người |
| + Nhân viên nhà giặt | : 150.000 đồng/người |

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông (bà) Trưởng: Phòng Tổ chức cán bộ - Hành chính, phòng Tài chính - Kế toán, các khoa, phòng, trung tâm và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo Viện (để báo cáo);
- Như điều 2;
- Lưu TCCB-HC.



PGS.TS Trần Thị Quỳnh Chi

DANH SÁCH CHI THƯỜNG
NHÂN NGÀY KỶ NIỆM GIẢI PHÓNG MIỀN NAM 30/4/2025
VÀ NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 01/5/2025

(Kèm theo Quyết định số 443/QĐ-YHB ngày 26 tháng 04 năm 2025 của Viện Y học biển)

Stt	Họ và tên	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
Ban lãnh đạo			
1	Trần Thị Quỳnh Chi	300.000	
2	Triệu Thị Thúy Hương	300.000	
3	Nguyễn Bảo Nam	300.000	
Liên khoa Cấp cứu, Hồi sức tích cực và chống độc biển			
4	Nguyễn Thị Nguyên	300.000	
5	Nguyễn Hải Long	300.000	
6	Lương Văn Thương	300.000	
7	Đoàn Thị Hương	300.000	
8	Bùi Học Đỉnh	300.000	
9	Bùi Duy Cẩm	300.000	
10	Ngô Quang Dân	300.000	
11	Mai Thị Thuý	300.000	
12	Trần Thị Điềm	300.000	
13	Nguyễn Thị Bích Thảo	300.000	
14	Phạm Thị Lệ Hằng	300.000	
15	Nguyễn Đức Bảo	300.000	
16	Vũ Việt Hùng	300.000	
17	Trần Văn Lâm	300.000	
18	Đào Thị Nhân	300.000	
19	Đặng Thị Mía	150.000	
20	Nguyễn Thị Xuân Hạ	300.000	
21	Đỗ Hoa Huệ	300.000	
Khoa Khám bệnh và quản lý sức khỏe lao động biển			
22	Lương Xuân Tuyền	300.000	
23	Vũ Việt Đức	300.000	
24	Phạm Văn Thức	300.000	
25	Hà Thị Mai	300.000	
26	Kiều Thị Hiền	300.000	
27	Nguyễn Thị Lan Hương	300.000	
28	Nguyễn Thị Kim Liên	300.000	
29	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	300.000	
30	Phạm Thị Hồng Quế	300.000	
31	Phạm Thị Mai Phương	300.000	
32	Bùi Thị Thu Nga	300.000	
33	Phạm Thị Huyền	300.000	

Stt	Họ và tên	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
34	Bùi Thị Thanh	300.000	
35	Nguyễn Thị Lan Anh	300.000	
36	Vũ Thị Thủy	300.000	
37	Lê Thị Thúy	300.000	
38	Lương Thị Quyên	300.000	
39	Lê Thị Dung	300.000	
40	Phạm Thị Dinh	300.000	
41	Vũ Thị Ánh	300.000	
42	Nguyễn Thị Xứ	300.000	
43	Phạm Thị Ngọc Mai	300.000	
44	Phạm Thị Huyền Trang	300.000	
45	Đỗ Minh Lý	150.000	
Khoa Liên chuyên khoa			
46	Nguyễn Tuấn Đức	300.000	
47	Phạm Thị Thúy	300.000	
48	Nguyễn Huy Linh	300.000	
49	Đặng Kiều Trang	300.000	
50	Nguyễn Đức Bình	300.000	
51	Phạm Thị Duyên	300.000	
52	Tống Thị Hiền Trang	300.000	
53	Hoàng Thị Hương	300.000	
54	Trần Thị Ngân	150.000	
55	Nguyễn Văn Chuyên	300.000	
56	Hoàng Thúy Lan	300.000	
57	Vũ Thị Luyên	300.000	
58	Vũ Ngọc Lan	300.000	
59	Ngô Thị Huyền	300.000	
60	Phạm Văn Doan	300.000	
61	Đoàn Thị Hồng Tuyết	300.000	
Khoa Ngoại			
62	Hà Sĩ Tuyền	300.000	
63	Nguyễn Huy Hoàng	300.000	
64	Vũ Thành Long	300.000	
65	Trần Thái Sơn	300.000	
66	Hà Quốc Trung	300.000	
67	Nguyễn Thị Diệu	300.000	
68	Nguyễn Ngọc Trường Sơn	300.000	
69	Nguyễn Thị Thủy	300.000	
70	Trần Thị Phương	300.000	
71	Hoàng Thị Nhung	300.000	
72	Lê Thanh Phương	150.000	

Stt	Họ và tên	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
73	Nguyễn Thị Thanh Lan	150.000	
Khoa Gây mê hồi tỉnh			
74	Đàm Thị Hải Vân	300.000	
75	Lê Thị Việt	300.000	
76	Nguyễn Xuân Tùng	300.000	
77	Trần Thị Thanh	300.000	
78	Phạm Văn Phích	300.000	
79	Phạm Văn Đông	300.000	
80	Nguyễn Văn Linh	300.000	
81	Đỗ Văn Huy	300.000	
82	Nguyễn Anh Tuấn	150.000	
Khoa Nội tổng hợp 1			
83	Bùi Đình Dương	300.000	
84	Tạ Thị Huyền Trang	300.000	
85	Đoàn Thị Phương	300.000	
86	Trần Thị Thuỳ Trang	300.000	
87	Vũ Thị Doan	300.000	
88	Lê Thị Quỳnh Chi	300.000	
89	Vũ Thị Thúy	300.000	
90	Vũ Thị Thanh Thủy	300.000	
91	Phạm Thị Kiều Oanh	300.000	
92	Khúc Thị Thu Liên	300.000	
93	Hoàng Thị Diệu	150.000	
Khoa Nội tổng hợp 2			
94	Nguyễn Văn Tâm	300.000	
95	Nguyễn Thị Tường Vân	300.000	
96	Phạm Thị Yến	300.000	
97	Lê Thị Vân	300.000	
98	Nguyễn Thị Trang	300.000	
99	Nguyễn Thị Mai Hương	300.000	
100	Vũ Thị Thu Hà	300.000	
101	Phạm Thị Hằng	300.000	
102	Lưu Thị Thu Hà	300.000	
103	Phan Thị Vân	300.000	
104	Dương Thị Thoa	300.000	
105	Trịnh Thúy Hương	300.000	
106	Phạm Thị Hà Nhi	300.000	
107	Trần Thị Tâm	300.000	
108	Nguyễn Thị Hoàng Anh	300.000	
109	Đỗ Thị Dung	300.000	
110	Hoàng Thị Thanh Nguyệt	300.000	

Stt	Họ và tên	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
111	Bùi Tuấn Hiệp	300.000	
112	Vũ Hoàng Minh	150.000	
113	Mạc Thị Hương Giang	150.000	
Khoa Điều trị theo yêu cầu			
114	Bùi Thị Kim Ngân	300.000	
115	Ngô Thị Hằng	300.000	
116	Nguyễn Thị Thu Hiền	300.000	
117	Đào Thị Thảo	300.000	
118	Vũ Thị Trâm	300.000	
119	Nguyễn Thị Linh	300.000	
120	Đào Thị Hồng	300.000	
121	Hoàng Thị Nhân	300.000	
122	Ngô Thị Hoa	300.000	
123	Vũ Thị Hà	300.000	
124	Cao Thị Như Huyền	300.000	
125	Nguyễn Thị Thêm	300.000	
Khoa Sản - Nhi			
126	Trần Thị Quỳnh Chi.	300.000	
127	Nguyễn Công Điệp	300.000	
128	Phạm Thị Hà	300.000	
129	Nguyễn Thị Kim Ngân	300.000	
130	Nguyễn Mai Lan	300.000	
131	Lưu Thị Thanh Hoài	300.000	
132	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	300.000	
133	Nguyễn Thị Phương Anh	300.000	
134	Dương Thị Kim Loan	300.000	
135	Trần Hồng Ngoan	300.000	
136	Vũ Thị Toan	300.000	
137	Vũ Thị Hồng Duyên	300.000	
138	Nguyễn Thanh Thủy	300.000	
139	Phạm Diệu Hoa	300.000	
140	Trần Thị Thu Hiền	300.000	
141	Khổng Thị Thoan	300.000	
142	Đinh Thị Hương	300.000	
143	Vũ Hải Giang	300.000	
144	Ngô Thị Kim Anh	300.000	
Trung tâm Y học dưới nước và ôxy cao áp			
145	Nguyễn Trường Sơn	300.000	
146	Trần Thị Minh Châu	300.000	
147	Lê Thị Hồng	300.000	
148	Nguyễn Thị Vân Anh	300.000	

Stt	Họ và tên	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
149	Lê Thị Hà	300.000	
150	Trần Hồng Anh	300.000	
151	Trần Văn Hiệp	300.000	
152	Nguyễn Hà Thu	300.000	
153	Nguyễn Thị Phương Anh.	300.000	
154	Vũ Thị Thu Phương	300.000	
155	Giáp Văn Mạnh	150.000	
156	Nguyễn Thụ Đồng	300.000	
157	Tổng Mai Phương	300.000	
158	Nguyễn Thị Hà	300.000	
159	Lưu Thị Huế	300.000	
160	Đinh Thị Hoà	300.000	
161	Lưu Nam Anh	300.000	
162	Ngô Thị Quyên	300.000	
163	Phạm Thị Ngọc Bích	300.000	
Khoa Xét nghiệm tổng hợp			
164	Trương Thị An	300.000	
165	Trịnh Thị Nhung	300.000	
166	Nguyễn Thị Thu Thủy	300.000	
167	Đàm Văn Minh	300.000	
168	Đỗ Thị Huyền Trâm	300.000	
169	Nguyễn Thị Hải Yến	300.000	
170	Nguyễn Thùy Linh	300.000	
171	Bùi Thị Thanh Thủy	300.000	
172	Đồng Thị Thủy	300.000	
173	Lê Thị Quỳnh	300.000	
174	Vũ Văn Việt	300.000	
175	Đỗ Thanh Huyền	300.000	
176	Trần Quỳnh Trang	300.000	
177	Nguyễn Thị Hà Trang	300.000	
178	Phạm Thị Hoàng Vân	300.000	
179	Nguyễn Thị Duyên	300.000	
180	Nguyễn Thị Hải	150.000	
181	Vũ Thị Thúy.	300.000	
182	Trương Thị Yên	300.000	
183	Vũ Thị Ngọc Thanh	150.000	
184	Lê Thị Cúc	150.000	
185	Vũ Thị Hải Yến	150.000	
Khoa Thăm dò chức năng và thử nghiệm khả năng chịu sóng			
186	Nguyễn Thị Phụng	300.000	
187	Trịnh Lê Thanh Hải	300.000	

Stt	Họ và tên	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
188	Đỗ Văn Rần	300.000	
189	Đỗ Thị Hải	300.000	
190	Ngô Thị Thanh Huyền	300.000	
191	Nguyễn Thị Mận	300.000	
192	Chu Thị Hoa	300.000	
193	Trịnh Thị Thuý	300.000	
194	Bùi Thị Thư	300.000	
195	Ngô Thu Trang	300.000	
196	Nguyễn Thị Đào	300.000	
197	Hoàng Thị Yên	300.000	
198	Nguyễn Thị Kim Oanh	300.000	
199	Phạm Thị Huyền.	300.000	
200	Lê Thị Lương	300.000	
201	Nguyễn Thị Phụng.	300.000	
202	Lê Thị Xuân	300.000	
203	Đoàn Thị Thúy Vinh	300.000	
204	Nguyễn Thị Nhật Lệ	300.000	
205	Nguyễn Quang Trung	300.000	
206	Nguyễn Thanh Đồng	300.000	
207	Vũ Văn Thứ	300.000	
208	Phạm Ngọc Nam	300.000	
209	Nguyễn Đức Khanh	300.000	
210	Vũ Thị Mến	150.000	
211	Phạm Văn Tú	150.000	
Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn			
212	Nguyễn Quốc Hương	300.000	
213	Nguyễn Thị Đức	300.000	
214	Vũ Mạnh Hùng	300.000	
Khoa Y học môi trường biển			
215	Nguyễn Thị Yên	300.000	
216	Vũ Văn Đảm	300.000	
217	Dương Thanh Tùng	300.000	
218	Dương Nguyễn Quỳnh Hoa	300.000	
219	Phạm Thị Hương Thủy	300.000	
220	Mai Quang Dũng	300.000	
221	Nguyễn Thị Huyền	300.000	
Khoa Dược			
222	Lương Thị Minh Tâm	300.000	
223	Trần Thị Thu Trang	300.000	
224	Nguyễn Việt Cường	300.000	
225	Vũ Thị Hoài	300.000	

Stt	Họ và tên	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
226	Vũ Thị Huyền	300.000	
227	Phạm Thị Thanh	300.000	
228	Vũ Thanh Hà	300.000	
229	Nguyễn Thị Sen	300.000	
230	Phạm Thuý Vi	300.000	
231	Hồ Thị Liên	300.000	
232	Bùi Phương Trang	150.000	
Phòng Kế hoạch tổng hợp và Chỉ đạo tuyến			
233	Hồ Thị Tố Nga	300.000	
234	Dương Văn Hải	300.000	
235	Trần Thị Kiều	300.000	
236	Bùi Thị Thuý Nhân	300.000	
237	Ngô Phạm Thu Ngân	300.000	
238	Lê Thị Hồng Lĩnh	300.000	
239	Đặng Thị Thu	150.000	
Phòng Quản lý khoa học và Công nghệ			
240	Nguyễn Hoàng Việt Đức	300.000	
241	Nguyễn Thị Hạnh	300.000	
242	Đinh Thị Hà Giang	300.000	
243	Phạm Hương Giang	300.000	
Phòng Tổ chức cán bộ - Hành chính			
244	Lê Hoàng Lan	300.000	
245	Khúc Thị Dịu	300.000	
246	Bùi Thị Hà Mai	300.000	
247	Nguyễn Thị Lâm Giang	300.000	
248	Vũ Ngọc Mai	300.000	
249	Ngô Thị Thu Huyền	300.000	
250	Nguyễn Thị Hồng Phương	150.000	
251	Nguyễn Tiến Phú	300.000	
252	Nguyễn Văn Du	300.000	
253	Ngô Tùng Lâm	300.000	
254	Vũ Việt Dũng	300.000	
255	Đào Phú Sáu	300.000	
256	Đào Thanh Tùng	300.000	
257	Ngô Sĩ Hợp	300.000	
Phòng Tài chính - Kế toán			
258	Lê Thị Hải	300.000	
259	Nguyễn Thị Ngọc Lan	300.000	
260	Trương Công Thành	300.000	
261	Hà Thị Mỹ Ngọc	300.000	
262	Hoàng Thị Thu Huyền	300.000	



Stt	Họ và tên	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
263	Nguyễn Thị Mai Anh	300.000	
264	Trịnh Nguyễn Hồng Nhạn	300.000	
265	Nguyễn Thị Hoài Thu	300.000	
266	Trần Thị Quỳnh Hoa	300.000	
267	Phạm Thị Ngọc	300.000	
268	Ngô Thu Hà	300.000	
269	Vũ Thị Hằng Lư	300.000	
270	Nguyễn Thị Ngọc Hà	300.000	
271	Vũ Thị Uyên	300.000	
Phòng Quản trị vật tư - Thiết bị y tế			
272	Bùi Bá Hường	300.000	
273	Trần Thị Vân	300.000	
274	Bùi Thị Hoài	300.000	
275	Phạm Ngọc Ninh	300.000	
276	Nguyễn Danh Đoàn	300.000	
277	Đỗ Cao Cường	300.000	
278	Phạm Trường Giang	300.000	
279	Nguyễn Thị Mai Linh	150.000	
Phòng Giặt là			
280	Lê Thị Thủy	150.000	
281	Nguyễn Thị Lê Vân	150.000	
282	Đỗ Thị Thu Thủy	150.000	
283	Nguyễn Thị Hường	150.000	
284	Đinh Thị Bình	150.000	
Tổng		81.450.000	

(Số tiền bằng chữ: Tám mươi một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)